TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **387**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 02 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 155/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thúy Q, sinh năm 1992; nơi thường trú: số 15 ngách 157/31 Pháo Đài Láng, phường L T, quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: số 46 Dương Quảng Hàm, phường Q, quận C, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: anh Trần Anh T, sinh năm 1990; nơi thường trú: số 30 đường Chiến Thắng, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: số 40A TT11B, khu đô thị V, phường V , quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 54, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự: chị Nguyễn Thúy Q và anh Trần Anh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh chị xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Trần Khánh Tiên, sinh ngày 10/7/2019; anh chị thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con chung: anh chị thỏa thuận anh T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5 triệu đồng/tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thoả thuận thay đổi khác.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Tài sản chung, nợ chung: anh chị đều xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thúy Q tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Q đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo biên lai thu số 0044929 ngày 13/3/2025. Chị Nguyễn Thúy Q được trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

Anh Trần Anh T phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu: Hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đào Duy Vương